**QUY ĐỊNH**

VỀ XÉT THI ĐUA - KHEN THƯỞNG CÁC DANH HIỆU

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 314/QĐ-ĐHNLBG-TCCB ngày 25/5/2015*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang)*

**I. Căn cứ pháp lý**

Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; ngày 16/11/2013;

Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 Quy định chi tiết một số điều Luật Thi đua, khen thưởng;

Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP;

Thông tư 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 Hướng dẫn thi hành một số điều của NĐ số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010, NĐ 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của NĐ 42/2010/NĐ-CP và NĐ số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Thông tư 12/2012/TT-BGDĐT ngày 03/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục;

Thông tư số 07/2014/TT-BNN&PTNT ngày 10/02/2014 của Bộ NN&PTNT hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ NN&PTNT.

**II. Quy định chung**

**1. Đối tượng và điều kiện để được xét thi đua khen thưởng**

**a. Đối với cá nhân**

- Là cán bộ viên chức và người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động có thời gian làm việc liên tục tại Trường từ một năm trở lên, đầu năm học có đăng ký thi đua.

- Cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên, chấp hành tốt các quy định của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì căn cứ kết quả học tập và kết quả công tác tại cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Cá nhân thuyên chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu các danh hiệu thi đua trên cơ sở ý kiến nhận xét bằng văn bản của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên);

- Trường hợp điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều đông, biệt phái);

- Cá nhân là thành viên Ban giám hiệu, Chủ tịch hội đồng trường được bình xét thi đua tại đơn vị mình phụ trách.

- Nữ cán bộ viên chức nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước vẫn được xem xét tặng danh hiệu “Lao đông tiên tiến” nếu đạt các tiêu chuẩn theo quy định.

- Không bình xét thi đua các trường hợp mới tuyển dụng chưa đủ 10 tháng tính đến thời điểm bình xét; Cán bộ viên chức, người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động nghỉ việc trong năm bình xét từ 40 ngày trở lên (trừ người nghỉ thai sản), hoặc bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

**b. Đối với tập thể**

Tập thể là đối tượng bình xét thi đua gồm: phòng, khoa, trung tâm, bộ môn trực thuộc Trường, đầu năm học có đăng ký thi đua.

- Tập thể đơn vị phải có 100% cá nhân có đăng ký thi đua mới được đưa vào danh sách để Hội đồng TĐKT nhà trường xét công nhận danh hiệu. Trường hợp đơn vị nào có cá nhân đủ điều kiện xét thi đua nhưng không đăng ký thi đua thì phải có giải trình của lãnh đạo đơn vị và được Hội đồng TĐKT nhà trường chấp nhận mới được xét công nhận danh hiệu.

- Không bình xét đơn vị mới thành lập tính đến thời điểm tổng kết thi đua chưa đủ 10 tháng hoạt động.

**c. Các trường hợp xem xét khác**

- Chưa xem xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, các nhân đang trong thời gian xem xét, xử lý kỷ luật hoặc xử lý theo pháp luật;

- Trường hợp cơ quản có thẩm quyền kết luận không vi phạm, hoặc vi phạm không đến mức phải xử lý kỷ luật, xử lý theo pháp luật thì tiếp tục được xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

**2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

**2.1. Nguyên tắc làm việc của hội đồng thi đua các cấp**

Hội đồng thi đua, khen thưởng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số (tỷ lệ % theo từng danh hiệu thi đua). Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng ngang nhau thì ý kiến Chủ tịch Hội đồng là quyết định.

**2.2. Nguyên tắc xét thi đua khen thưởng**

Việc xét thi đua khen thưởng thực hiện trên nguyên tắc: chính xác, công khai, công bằng, kịp thời, đảm bảo thành tích đạt đến đâu khen thưởng đến đó. Thành tích chỉ được xét khi đạt được từ trên mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét đề nghị khen thưởng ở mức cao hơn;

Không xét thi đua, khen thưởng đối với cá nhân, tập thể không hoàn thành nhiệm vụ, hồ sơ thi đua, khen thưởng không đúng quy định về thủ tục và thời gian.

**III. Nhiệm vụ của đơn vị tổ chức trong việc xét thi đua khen thưởng**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phân công của Hiệu trưởng đối với các đơn vị trong Nhà trường thực hiện các công việc theo chức năng nhiệm vụ của mình nhằm cung cấp thông tin liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của các đối tượng được xét thi đua, khen thưởng:

**1. Thường trực Hội đồng khoa học đào tạo**

Xác nhận việc nghiệm thu viết giáo trình, tập bài giảng, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo cho sinh viên.

**2. Phòng Tổ chức cán bộ**

Xác nhận và cung cấp thông tin về:

- Các cá nhân đơn vị vi phạm kỷ luật và hình thức vi phạm kỷ luật;

- Kết quả chấp hành kỷ luật hành chính của các cá nhân, đơn vị (nộp báo cáo tháng; các báo cáo và góp ý văn bản quan trọng có thời hạn; Bản kê khai minh bạch tài sản; Các bản kê khai lý lịch, kê khai lý lịch bổ sung vv...)

- Thời gian đi nước ngoài, thời gian làm việc của cán bộ, viên chức và người lao động đối với các đối tượng xem xét.

**3. Phòng Hành chính tổng hợp**

- Thống kê mức độ về việc nộp báo cáo tháng và các văn bản khác của các cá nhân đơn vị;

- Danh sách cán bộ không tham dự các buổi họp, làm việc có văn bản triệu tập hoặc theo lịch công tác không có lý do.

**4. Ban Thanh tra giáo dục**

- Thống kê việc cá nhân, đơn vị vi phạm quy định về thời gian làm việc, các quy chế, nội quy Nhà trường (có biên bản ghi nhận);

- Tổng hợp các phản ánh về thái độ phục vụ và giảng dạy của giảng viên, chuyên viên và người lao động từ học sinh sinh viên;

- Biên bản ghi nhận, xác nhận sự thật vụ việc được phản ánh và giải quyết vụ việc liên quan đến việc phản ánh thái độ, phong cách giảng dạy, phục vụ từ phía sinh viên.

**5. Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo, Phòng Đào tạo**

Thống kê các trường hợp cá nhân, đơn vị không hoàn thành một trong các nhiệm vụ sau đây:

- Việc chấp hành và hoàn thành kế hoạch giảng dạy; ra đề thi, đáp án nộp đúng thời gian quy định (đối với giảng viên ra đề); chấm bài, trả bài, nộp bảng điểm, hướng dẫn sinh viên làm luận văn, khóa luận đúng quy định;

- Về việc đảm bảo thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức thi, coi thi;

- Về việc tín nhiệm của sinh viên thông qua kết quả thu được từ các phiếu khảo sát, đánh giá giảng viên.

**6. Phòng KH&HTQT**

- Thống kê danh sách thành viên tham gia đề tài nhiệm vụ nghiên cứu khoa học;

- Xác nhận việc hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của các cá nhân, đơn vị thực hiện trong năm bình xét (nếu là đề tài trên cấp trường chưa nghiệm thu tổng kết thì xác định mức độ hoàn thành theo tiến độ trong năm bình xét).

- Danh sách cá nhân có báo cáo tham luận được đăng trong kỷ yếu hội thảo, hội nghị (có báo cáo cho Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế).

**7. Các khoa, bộ môn trực thuộc Trường**

Các khoa, bộ môn trực thuộc Trường có các giảng viên đang thực hiện công tác kiêm nhiệm tại các Phòng, Trung tâm tiến hành góp ý về việc thực hiện công tác giảng dạy và thực hiện nhiệm vụ của những đối tượng này.

Các đơn vị thống kê nội dung, hoạt động nêu trên của năm học tính trong khoảng thời gian từ ngày 01/7 năm trước đến hết ngày 30/6 năm sau, gửi trực tiếp về các đơn vị có liên quan và Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng thông qua phòng Tổ chức cán bộ trước ngày 20/6 hàng năm.

*Ghi chú:*

*Đối với việc xét khen thưởng cấp tỉnh: Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Công đoàn và Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường sẽ họp và lựa chọn ra những tập thể, cá nhân xuất sắc trong năm chưa được đề xuất khen thưởng cấp Bộ để đề nghị khen thưởng của Chủ tịch UBND tỉnh.*

*Đối với các trường hợp có vi phạm các đơn vị cần thống kê chi tiết các thông tin: họ tên, đơn vị, nội dung vi phạm, số lần vi phạm, hình thức xử lý và các biên bản kèm theo.*

**IV. Quy trình xét thi đua khen thưởng**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước** | **Nội dung công việc** | **Người chịu trách nhiệm chính** | **Người phối hợp** | **Thời gian hoàn thành** | **Ghi chú** |
| 1 | Đầu năm học các đơn vị, cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân; sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công trình khoa học, bài báo, nộp về Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng Nhà trường. | Trưởng đơn vị | Cán bộ, viên chức đơn vị | 30/9 |  |
| 2 | - Kết thúc năm học, đơn vị tổ chức họp toàn thể CBVC xét, bỏ phiếu các danh hiệu thi đua (LĐTT, CSTĐ các cấp), lập danh sách đề nghị Hội đồng TĐKT Nhà trường xem xét.  - Nộp báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công trình khoa học, bài báo đã đăng ký đầu năm học để Hội đồng sáng kiến nhà trường xét công nhận.  Trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về kết quả bình xét thi đua tại đơn vị mình phụ trách và đồng thời chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại liên quan đến kết quả xét thi đua, khen thưởng tại đơn vị (nếu có);  - Hồ sơ gửi về thường trực Hội đồng TĐKT trước ngày 25/6 hàng năm**,** gửi kèm file điện tử. | Trưởng đơn vị | Cán bộ viên chức của đơn vị | 20/6-25/6 năm sau | Tập thể, cá nhân có 2/3 số người nhất trí được đưa vào danh sách đề nghị danh hiệu thi đua. Riêng đối với danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở phải đạt ≥ 80% số người nhất trí |
| 3 | Các đơn vị cung cấp thông tin liên quan đến công tác thi đua - khen thưởng về Phòng Tổ chức cán bộ | Thường trực Hội đồng TĐKT | Các đơn vị nêu tại phần III | 20/6 hàng năm |  |
| 4 | - Phòng TCCB và thường trực Hội đồng TĐKT kiểm tra tính chính xác, trung thực và rà soát kết quả của các đơn vị, sử lý sai sót (nếu có)  - Hội đồng sáng kiến Nhà trường họp xét công nhận giải pháp công tác, sáng kiến, đề tài nghiên cứu, bài báo | Thường trực Hội đồng TĐKT | Phòng TCCB | 26/6-30/6 |  |
| 5 | Họp Hội đồng TĐKT nhà trường:  - Căn cứ vào đăng ký thi đua đầu năm học, tiêu chuẩn, thành tích của các đơn vị và cá nhân để xem xét, biểu quyết (bằng phiếu kín) các danh hiệu thi đua. Quyết định công nhận các danh hiệu thi đua hoặc trình lên Hội đồng TĐKT cấp trên các trường hợp đề nghị khen thưởng cao hơn.  - Thường trực Hội đồng TĐKT tổng hợp toàn bộ hồ sơ, lập tờ trình đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận các danh hiệu thi đua do cấp trên quyết định. | - Hội đồng TĐKT,  - Thư ký Hội đồng TĐKT | Trưởng các đơn vị | 01/7-30/7 | Tập thể, cá nhân đạt 2/3 ý kiến nhất trí được đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng ở mức cao hơn. |
| 6 | Tiếp nhận kết quả công nhận từ Bộ hoặc Quyết định công nhận danh hiệu Thi đua, khen thưởng cấp trường. | Hiệu trưởng | Thư ký Hội đồng TĐKT |  |  |

**V. Danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn thi đua**

**1. Danh hiệu thi đua**

**1.1. Danh hiệu Lao động tiên tiến**

**a. Các trường hợp không bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến**

- Không là đối tượng bình xét thi đua, khen thưởng;

- Không có đăng ký thi đua vào đầu năm học;

- Cá nhân được xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ” theo hệ thống phân loại trong việc đánh giá, phân loại giảng viên, chuyên viên và người lao động cuối năm của Nhà trường;

- Cá nhân vi phạm tổng cộng từ 03 lần trở lên trong năm học việc nộp các loại báo cáo và văn bản khác theo yêu cầu của Nhà trường, không hoàn thành và nộp một cách đầy đủ và đúng hạn việc kê khai minh bạch tài sản, kê khai lý lịch bổ sung; báo cáo kết quả kết thúc khóa học, báo cáo kết quả đi công tác.

**b. Tiêu chuẩn chung**

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hóa chuyên môn, nghiệp vụ và nghiên cứu khoa học;

- Không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**c. Tiêu chuẩn riêng**

***\* Đối với giảng viên***

- Đạt tiêu chuẩn chung được quy định tại điểm b và không thuộc các trường hợp không bình xét thi đua, khen thưởng được quy định tại điểm a (tiêu chuẩn bắt buộc);

- Giỏi về chuyên môn, thực hiện mục tiêu đào tạo có chất lượng và hiệu quả; tích cực học tập và tự học tập để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu giảng dạy và nghiên cứu khoa học;

- Có phẩm chất tư cách đạo đức người nhà giáo, được sinh viên kính trọng, được lãnh đạo và tập thể đơn vị tín nhiệm;

- Có lối sống lành mạnh, mẫu mực trong lao động sư phạm, trung thực trong công tác; không ngại khó trong công tác giảng dạy ở các đơn vị liên kết đào tạo do lãnh đạo phân công;

- Thực hiện vượt mức khối lượng giảng dạy của giảng viên, giảng viên chính (không tính giờ quy đổi), định mức nghiên cứu khoa học, nội dung kiến thức của học phần theo chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo đúng lịch trình giảng dạy của khoa, Trường;

- Bài giảng do cá nhân biên soạn đảm bảo tính chính xác, khoa học, cập nhật được những thông tin, thành tựu khoa học mới, sát đối tượng và thực tiễn Việt Nam. Thông qua các bài tập, thí nghiệm, thực hành, thực tập bổ sung, củng cố lý thuyết, có những giải pháp để rèn luyện phương pháp thực nghiệm khoa học; hình thành kỹ năng, phẩm chất, năng lực nghề nghiệp cho sinh viên; hướng dẫn sinh viên hoàn thành đúng thời hạn tiểu luận, bài tập lớn, thiết kế khóa luận tốt nghiệp.

***\* Đối với các đối tượng khác (giảng viêm kiêm nhiệm chuyên viên và người lao động)***

- Đạt tiêu chẩn chung được quy định tại điểm b và không thuộc các trường hợp không bình xét thi đua, khen thưởng được quy định tại điểm a (tiêu chuẩn bắt buộc);

- Có đạo đức lối sống lành mạnh, mẫu mực trong lao động sư phạm, trung thực trong công tác, được lãnh đạo và tập thể đơn vị tín nhiệm, được sinh viên kính trọng;

- Có ý thức tích cực trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động; không ngại khó trong công tác do lãnh đạo phân công;

*Ghi chú:*

*Cá nhân là giảng viên kiêm nhiệm làm việc thường xuyên tại Phòng, Trung tâm thì phải bình xét với các tiêu chí như một giảng viên (có biên bản nhận xét, đánh giá của lãnh đạo đơn vị) đồng thời phải xét đến các tiêu chí bình xét theo tiêu chuẩn của chuyên viên, người lao động*.

Danh hiệu Lao động tiên tiến do Hiệu trưởng quyết định công nhận. Người công nhận danh hiệu lao động tiên tiến được thưởng 0,3 lần mức lương tối thiểu.

**1.2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở**

**a. Các trường hợp không xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**

+ Cá nhân được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ” theo hệ thống phân loại trong việc đánh giá, phân loại giảng viên, chuyên viên và người lao động cuối năm của Nhà trường;

+ Cá nhân vi phạm từ 01 lần trở lên trong năm học một trong các lỗi được quy định làm căn cứ để không bình xét danh hiệu Thi đua trong năm được quy định tại điểm a trong mục danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

+ Cá nhân nhân được phản ánh không tốt về thái độ giảng dạy, phục vụ và công tác từ phía sinh viên và người được phục vụ (có biên bản ghi nhận, xác nhận và làm rõ sự thật vụ việc được phản ánh của các đơn vị chức năng);

+ Cá nhân trễ hạn hoàn thành giáo trình, tài liệu tham khảo được giao trên 03 tháng.

**b. Tiêu chuẩn danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**

***\* Đối với giảng viên***

Phải đạt được các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu Lao động tiến tiến và không thuộc các trường hợp không được bình xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được quy định tại điểm a của mục này;

- Có tinh thần hợp tác làm việc với đồng nghiệp tại đơn vị và toàn Trường.

- Trong năm học phải hoàn thành được một trong các hoạt động sau đây (có minh chứng kèm theo và được hội đồng sáng kiến công nhận):

+ Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ nhằm đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy nâng cao hiệu quả đào tạo;

+ Có từ 01 bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc báo cáo tham luận khoa học được đăng trong kỷ yếu hội thảo khoa học trong và ngoài nước;

+ Đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng khoa học các cấp đánh giá, xếp loại từ khá trở lên và được áp dụng trong quá trình đào tạo, đem lại hiệu quả thiết thực (Nếu là đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, cấp tỉnh, cấp bộ chưa nghiệm thu thì trong năm đó cá nhân phải hoàn thành tiến độ đề tài được cấp quản lý công nhận);

+ Tham gia biên soạn giáo trình; chủ trì viết bài giảng, tài liệu tham khảo đã được nghiệm thu hoặc được sử dụng vào các hoạt động chuyên môn.

***\* Đối với các đối tượng khác (giảng viêm kiêm nhiệm chuyên viên và người lao động)***

- Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu Lao động tiến tiến và không thuộc các trường hợp không được bình xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được quy định tại điểm a (tiêu chuẩn bắt buộc);

- Quản lý và phục vụ đạt chất lượng tốt, có hiệu quả cao trong công tác;

- Thể hiện được tính kịp thời trong công tác và việc thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà trường khi có yêu cầu (có minh chứng);

- Có tinh thần hợp tác làm việc với đồng nghiệp tại đơn vị và toàn Trường, luôn nâng cao trình độ quản lý và phục vụ;

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều đóng góp trong hoạt động chuyên môn (có minh chứng).

- Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới vào công việc tại Phòng mà cá nhân đang phụ trách có hiệu quả để tăng năng suất lao động được lãnh đạo và tập thể đơn vị xác nhận (có minh chứng kèm theo và đơn vị xác nhận);

*Ghi chú: Các giải pháp, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới vào công việc của cá nhân phải được đăng ký với Hội đồng thi đua, khen thưởng vào đầu năm và được thường trực Hội đồng xét, công nhận vào cuối năm. Trường hợp sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong năm mà không nằm trong đăng ký thi đua từ đầu năm thì phải được trưởng đơn vị ký xác nhận và trình Hội đồng sáng kiến nhà trường xem xét công nhận.*

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở do Hiệu trưởng quyết định công nhận; Tỷ lệ không quá 15% số cá nhân đạt Lao động tiên tiến.

Cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở được thưởng tiền bằng 1,0 lần mức lương tối thiểu.

**1.3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ**

+ Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở;

+ Có sáng kiến, giải pháp, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới để nâng cao hiệu quả trong công việc, phù hợp với tình hình thực tế tại Trường (có minh chứng kèm theo và xác nhận của đơn vị);

+ Đối với chuyên viên và người lao động: phải có thành tích, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của cá nhân có ảnh hưởng quy mô cấp Bộ, ngành và do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Bộ xem xét công nhận (có minh chứng cụ thể) và có tác dụng/hiệu quả 03 năm;

+ Đối với giảng viên: cá nhân phải có đề tài Nghiên cứu khoa học được nghiệm thu đạt loại khá trở lên, có ảnh hưởng quy mô cấp Bộ, ngành và do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Bộ xem xét công nhận (có minh chứng cụ thể) và có tác dung/hiệu quả 03 năm.

Được thưởng tiền bằng 3,0 lần mức lương tối thiểu.

**1.4. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc**

Chỉ xét chọn, phong tặng cho những cá nhân tiêu biểu trong số những cá nhân 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác của cá nhân đó có ảnh hưởng trong phạm vi toàn quốc, được Hội đồng Khoa học, sáng kiến Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể TW xem xét công nhận và có tác dụng/hiệu quả 06 năm.

Được thưởng tiền bằng 4,5 lần mức lương tối thiểu.

**1.5. Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến**

Tiêu chuẩn danh hiệu tập thể lao động tiên tiến:

+ Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

+ Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

+ Có kế hoạch hoạt động cụ thể trong năm, phân công rõ ràng nhiệm vụ cho các thành viên trong đơn vị được Hiệu trưởng phê duyệt;

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo thực hiện đầy đủ báo cáo, góp ý, các văn bản theo yêu cầu của Hiệu trưởng có chất lượng và đúng hạn (không xét trường hợp vi phạm tổng cộng từ 03 lần trở lên trong năm học);

Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến do Hiệu trưởng quyết định công nhận. Được thưởng tiền bằng 0,8 lần mức lương tối thiểu.

**1.6. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”**

+ Đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” (tiêu chuẩn bắt buộc);

+ Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

+ Có kế hoạch hoạt động cụ thể trong năm, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các thành viên trong đơn vị được Hiệu trưởng phê duyệt. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo thực hiện đầy đủ số lượng báo cáo, góp ý, các văn bản theo yêu cầu của Hiệu trưởng có chất lượng và đúng hạn (không bình xét đối với trường hợp vi phạm tổng cộng từ 02 lần trở lên);

+ Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả; Có sáng kiến mô hình, giải pháp mới nhằm nâng cao hiệu quả công việc chuyên môn của đơn vị;

+ Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

+ Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc do Hiệu trưởng quyết định công nhận. Được thưởng tiền bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu.

**2. Khen thưởng**

**2.1. Giấy khen**

Do Hiệu trưởng tặng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong các đợt phát động thi đua hoặc có thành tích đột xuất. Được thưởng tiền bằng 0,30 lần mức lương tối thiểu đối với cá nhân; 0,5 lần mức lương tối thiểu đối với tập thể.

**2.2. Bằng khen của Bộ trưởng**

\* Đối với tập thể:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trường, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có 2 năm liên tục trở lên đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Khen thưởng đột xuất: Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành.

\* Đối với cá nhân:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 02 năm liên tục đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Trong thời gian đó có 02 giải pháp, sáng kiến được Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở quyết định công nhận và áp dụng hiệu quả tại đơn vị.

Ưu tiên các cá nhân có đề tài nghiên cứu khoa học nghiệm thu đạt loại khá trở lên, hoặc có bài báo đăng ở tạp chí khoa học trong nước và quốc tế hoặc chủ trì viết giáo trình được xuất bản và đưa vào sử dụng hoặc tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật được các cấp phê duyệt, ban hành.

Khen thưởng đột xuất cho cá nhân: Lập được nhiều thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực có tác động đến sự phát triển của ngành nông nghiệp và PTNT.

Được thưởng tiền bằng 1,0 lần mức lương tối thiểu đối với cá nhân; 2,0 lần mức lương tối thiểu đối đối với tập thể.

**2.3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

\* Tập thể:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

\* Cá nhân:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được 05 lần tặng giấy khen trở lên.

Được thưởng tiền bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu đối với cá nhân; 3 lần mức lương tối thiểu đối với tập thể.

**2.4. Huân chương Lao động hạng ba**

\* Cá nhân:

Có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc có công trình khoa học, nghệ thuật, có sáng kiến được Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến cấp bộ, cấp tỉnh đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao, thiết thực;

- Đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc; có 05 năm liên tục đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

\* Tập thể:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 02 Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

Được thưởng tiền bằng 4,5 lần mức lương tối thiểu đối với cá nhân; 9 lần mức lương tối thiểu đối với tập thể.

**2.5. Huân chương Lao động hạng hai**

\* Cá nhân:

Có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong bộ, ngành, địa phương hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc, tiêu biểu cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

\* Tập thể:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

Được thưởng tiền bằng 7,5 lần mức lương tối thiểu đối với cá nhân; 15 lần mức lương tối thiểu đối với tập thể.

**2.6. Huân chương Lao động hạng nhất**

\* Cá nhân:

Có thành tích xuất sắc, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước;

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

\* Tập thể:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc;

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

Được thưởng tiền bằng 9,0 lần mức lương tối thiểu đối với cá nhân; 18 lần mức lương tối thiểu đối với tập thể.

**2.7. Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục**

Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục được xét tặng cho cán bộ, viên chức có thời gian công tác trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo từ 20 năm trở nên chưa được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục (trừ những trường hợp bị kỷ luật từ khiển trách trở lên) theo thông báo của Bộ NN&PTNT.

Người được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục được thưởng tiền không quá 0,6 lần mức lương tối thiểu chung.

**2.8. Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn**

Cán bộ, viên chức trong Trường (đang công tác hoặc đã nghỉ hưu) có đủ thời gian công tác tại trường liên tụ từ 20 năm (đối với nam) và 15 năm (đối với nữ), chưa được xét kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, không bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên và có ít nhất một trong hai điều kiện sau:

- Có 5 năm (cộng dồn) được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở trở lên và có tham gia đề tài NCKH, dự án phục vụ nông nghiệp, nông thôn đã được nghiệm thu đạt kết quả loại khá trở lên.

- Là Giáo sư, Phó Giáo sư, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú.

Người được tặng được thưởng tiền không quá 0,6 lần mức lương tối thiểu chung.

**2.9. Các hình thức khen thưởng khác**

Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trường dựa trên cơ sở các quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng; Luật sửa đổi bổ sung Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010; Nghị định 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012; Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 và các Thông tư hướng dẫn của Bộ NN&PTNT, Bộ Nội vụ và Bộ Giáo dục và Đào tạo để xem xét và đề nghị.

**Mẫu biểu về thi đua**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM BẮC GIANG**  **ĐƠN VỊ: …….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bắc Giang, ngày ……… tháng ……. năm 201*

**ĐĂNG KÝ**

**Các danh hiệu thi đua năm học 20… - 20…**

**I. Tập thể:** *(Nêu rõ hình thức khen, cấp khen)*

**II. Cá nhân:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức danh** | **Lao động tiên tiến** | **CSTĐ cấp cơ sở** | **Khen cao** | **Ký tên** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**III. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công trình khoa học:** *(tên công trình và mức độ ảnh hưởng)*

**Chủ tịch công đoàn bộ phận Trưởng đơn vị**

*(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)*

*Ghi chú: Trong trường hợp đề nghị khen cao cần ghi rõ hình thức khen và cấp đề nghị khen thưởng (nộp vào đầu năm học).*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM BẮC GIANG**  **ĐƠN VỊ: …….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bắc Giang, ngày ……… tháng ……. năm 201*

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ**

**Các danh hiệu thi đua năm học 20… - 20…**

**I. Tập thể:** *(Nêu rõ hình thức khen, cấp khen)*

**II. Cá nhân:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức danh** | **Lao động tiên tiến** | **CSTĐ cấp cơ sở** | **Khen cao** |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

**III. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công trình khoa học:** *(tên công trình và mức độ ảnh hưởng)*

**Chủ tịch công đoàn bộ phận Trưởng đơn vị**

*(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)*

*Ghi chú: Trong trường hợp đề nghị khen cao cần ghi rõ hình thức khen và cấp đề nghị khen thưởng (nộp sau khi đã bình xét các danh hiệu thi đua kết thúc năm học).*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM BẮC GIANG**  **ĐƠN VỊ: …….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bắc Giang, ngày ……… tháng ……. năm 201*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**

**ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU CHIẾN SỸ THI ĐUA CƠ SỞ**

**NĂM HỌC 20.... – 20....**

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

Họ và tên:

Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:

Quê quán:

Trú quán:

Đơn vị công tác:

Chức vụ (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể):

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Học hàm, học vị:

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao:**

**2. Thành tích đạt được:**

- Chuyên môn, nghiệp vụ:

- Các công trình nghiên cứu, sáng kiến cải tiến kỹ thuật để đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới công tác quản lý và tăng năng suất lao động:

*(Ghi rõ tên và nội dung, tác dụng, hiệu quả của giải pháp, sáng kiến)*

- Học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Tham gia xây dựng tập thể:

**III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ DANH HIỆU THI ĐUA ĐẠT ĐƯỢC TRONG HAI NĂM LIỀN KỀ**

**IV. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỚI NHÀ TRƯỜNG ĐỂ TĂNG NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA BỘ MÔN**  *(ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |
| **XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  *(ký, ghi rõ họ tên)* | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM BẮC GIANG**  **ĐƠN VỊ: …….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bắc Giang, ngày ……… tháng ……. năm 201*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**

**ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC**

**NĂM HỌC 20.... - 20....**

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ:**

- Tên đơn vị:

- Tóm tắt cơ cấu tổ chức (*Tổng số CBVC, chất lượng đội ngũ CBVC, đặc điểm chính của đơn vị, thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ*):

- Cơ sở vật chất:

- Chức năng, nhiệm vụ được giao:

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

- Nêu rõ các thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể:

- Những biện pháp trong tổ chức thực hiện và nguyên nhân đạt được thành tích:

- Thực hiện các nhiệm vụ khác:

- Phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới:

**III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ DANH HIỆU THI ĐUA ĐẠT ĐƯỢC TRONG HAI NĂM LIỀN KỀ**

-

**IV. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUÁT VỚI NHÀ TRƯỜNG ĐỂ TĂNG NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG**

**-**

*Bắc Giang, ngày tháng năm 20...*

**TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM BẮC GIANG**  **ĐƠN VỊ: …….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bắc Giang, ngày ……… tháng ……. năm 201*

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Đề nghị xét công nhận giải pháp, sáng kiến**

Họ và tên:……………………………………………………………..

Đơn vị công tác:………………………………………………………

Chức danh, chức vụ hiện nay:…………………………………………

Trình độ chuyên môn:…………………………………………………

**1. Tên đề tài/sáng kiến cải tiến/giải pháp công tác** *(ghi cụ thể, đầy đủ và không viết tắt*):……….............................................................................................................................

**2. Sự cần thiết của đề tài/sáng kiến cải tiến/giải pháp công tác:**

**3. Mục tiêu đề tài/sáng kiến cải tiến/giải pháp công tác**

**4. Nội dung đề tài/sáng kiến cải tiến/giải pháp công tác**

**5. Tính mới**

- Không trùng với nội dung các giải pháp đã đăng ký và công nhận trước đây;

- Chưa được áp dụng, chưa được đưa vào kế hoạch áp dụng hoặc chưa được quy định thành những biện pháp thực hiện và áp dụng bắt buộc;

- Chưa được mô tả trong các nguồn thông tin mới căn cứ vào đó để có thể áp dụng.

**6. Tính khả thi**

- Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, đơn vị và Nhà trường;

- Phù hợp với điều kiện thực hiện của đơn vị và Nhà trường tại thời điểm đăng ký;

- Được Nhà trường,đơn vị phổ biến rộng rãi, công khai trong toàn Trường, đơn vị và thực hiện lặp đi lặp lại nhiều lần khi có nhu cầu.

**7. Tính hiệu quả**

Giải pháp được coi là mang lại lợi ích thiết thực cho đơn vị, Nhà trường nếu khi áp dụng giải pháp đó mang lại hiệu quả kinh tế, kỹ thuật hoặc lợi ích xã hội so với trước khi áp dụng giải pháp. Giải pháp đó phải được định lượng cụ thể (có cơ sở khoa học) và đạt 1 trong 9 tiêu chí sau:

- Tăng năng suất lao động (số % tăng lên, căn cứ để xác định);

- Nâng cao chất lượng của sản phẩm (thông số, số liệu cụ thể, căn cứ để xác định);

- Nâng cao hiệu quả công tác (giá trị cụ thể, căn cứ để xác định);

- Cải thiện điều kiện làm việc (thông số cụ thể, căn cứ để xác định);

- Cải thiện điều kiện sống (số liệu cụ thể, căn cứ để xác định);

- Cải thiện điều kiện bảo vệ sức khỏe (thông số cụ thể, căn cứ để xác định);

- Nâng cao an toàn lao động (cơ sở để kiểm tra, xác định);

- Nâng cao khả năng, trình độ nhận thức (cơ sở để kiểm tra, xác định);

- Các tiêu chí khác được định lượng có cơ sở khoa học.

Ghi chú: báo cáo đánh máy vi tính từ 2-8 trang, khổ giấy A4.

**Người viết báo cáo**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM BẮC GIANG**  **ĐƠN VỊ: …….** |  |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**

Họ và tên tác giả:……………………………………………………………….........

Đơn vị công tác:……………………………………………………………...............

Chức vụ hiện nay:……………………………………………………………............

Tên đề tài/sáng kiến cải tiến/giải pháp công tác:………………………………..….

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí đánh giá** | **Điểm tối đa** | **Điểm chấm** |
| 1 | Sự cần thiết của đề tài, sáng kiến cải tiến, giải pháp công tác:  Tính khoa học, cụ thể, rõ ràng của việc luận giải về sự cần thiết phải nghiên cứu đề tài, thực hiện sáng kiến cải tiến, giải pháp | **10** |  |
| 2 | Mục tiêu đề tài, sáng kiến cải tiến, giải pháp công tác  Mức độ phù hợp, rõ ràng và cụ thể của mục tiêu | **5** |  |
| 3 | Nội dung đề tài, sáng kiến cải tiến, giải pháp công tác  Tính khoa học, đầy đủ, phù hợp và logic về các nội dung nghiên cứu cần tiến hành để đạt được mục tiêu đề ra | **15** |  |
| 4 | Tình mới  Không trùng với nội dung các giải pháp đã đăng ký và công nhận trước đây; Chưa được áp dụng, chưa được đưa vào kế hoạch áp dụng hoặc chưa được quy định thành những biện pháp thực hiện và áp dụng bắt buộc; Chưa được mô tả trong các nguồn thông tin mới căn cứ vào đó để có thể áp dụng. | **20** |  |
| 5 | Tính khả thi | **30** |  |
| - Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, đơn vị và Nhà trường; | 10 |  |
| - Phù hợp với điều kiện thực hiện của đơn vị và Nhà trường tại thời điểm đăng ký; | 10 |  |
| - Được Nhà trường,đơn vị phổ biến rộng rãi, công khai trong toàn Trường, đơn vị và thực hiện lặp đi lặp lại nhiều lần khi có nhu cầu. | 10 |  |
| 5 | Tính hiệu quả  Tăng năng suất lao động; Nâng cao chất lượng của sản phẩm; Nâng cao hiệu quả công tác; Cải thiện điều kiện làm việc; Cải thiện điều kiện sống; Cải thiện điều kiện bảo vệ sức khỏe; Nâng cao an toàn lao động; Nâng cao khả năng, trình độ nhận thức… | **20** |  |
|  | **Tổng cộng** | **100** |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức độ | Không đạt | Đạt | Khá | Giỏi | Xuất sắc |
| Khung điểm | < 60 | 60÷70 | 70÷80 | 80 ÷90 | 90 ÷<100 |

*Ghi chú: Kết quả đánh giá từ 60 điểm trở lên thì được đề nghị Hội đồng sáng kiến Nhà trường xét công nhận sáng kiến, giải pháp năm học 201…201…*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Họp đề nghị xét, công nhận sáng kiến**

Ngày ….tháng….năm 2014, Hội đồng xét, đề nghị công nhân sáng kiến của đơn vị (khoa, phòng, ban…)……….đã tiến hành họp xém xét, đánh giá các đề tài, sáng kiến cải tiến, giải pháp đề nghị Hội đồng sáng kiến Nhà trường xét, công nhận sáng kiên năm học 201…201…

Thành phần tham dự gồm có:

Số thành viên có mặt…./…. thành viên Hội đồng (.thành viên vắng mặt có lý do).

Chủ trì cuộc học ông (bà)………………………………..chức vụ…………………

Thư ký cuộc họp ông (bà)………………………………..chức vụ………………...

Sau khi nghe trình bày các báo cáo đề nghị công nhận sáng kiến, các thành viên Hội đồng đã thảo luận, nhận xét, đánh giá và chấm điểm từng đề tài, sáng kiến cải tiến, giải pháp theo phiếu đánh giá. Kết quả cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên sáng kiến đề nghị công nhận | Tác giả | Điểm bình quân | Xếp loại |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |

Biên bản đã được thông qua tại cuộc họp lúc …..giờ…..phút, ngày ….tháng….năm….., Các thành viên tham dự họp nhất trí đề nghị Hội đồng sáng kiến Nhà trường công nhận sáng kiến, giải pháp. Biểu quyết …../….., tỷ lệ…..%.

|  |  |
| --- | --- |
| THƯ KÝ  *(ký ghi rõ họ tên)* | CHỦ TRÌ CUỘC HỌP  *(ký ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM BẮC GIANG**  **ĐƠN VỊ: …….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bắc Giang, ngày ……… tháng ……. năm 201*

**BIỂU TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

*(Tại phiên họp ngày …../…../…….)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Tên sáng kiến** | **Nội dung sáng kiến** | **Hiệu quả, tác dụng** | **Xếp loại** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **THƯ KÝ**  *(ký ghi rõ họ tên)* | **CHỦ TRÌ CUỘC HỌP**  *(ký ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM BẮC GIANG**  **ĐƠN VỊ: …….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bắc Giang, ngày ……… tháng ……. năm 201*

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**

**Năm học……….(để phục vụ xét thi đua)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Tên đề tài** | **Nội dung đề tài** | **Hiệu quả, tác dụng** | **Cấp quản lý** | **Xếp loại** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

*Ghi chú: Cột 8 ghi các hoạt động KHCN khác kèm theo số điểm từng hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **THƯ KÝ**  *(ký ghi rõ họ tên)* | **CHỦ TRÌ CUỘC HỌP**  *(ký ghi rõ họ tên)* |
| **Xác nhận của Phòng KH&HTQT** | |